

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM - VẤN ĐỀ VÀ KIẾN NGHỊ

PGS, TS. PHƯƠNG NGỌC THẠCH

Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Phát triển

I. QUAN NIỆM VÀ NHẬN THỨC

Bảo hiểm giữ một vai trò trung tâm trong chức năng của nền kinh tế hiện đại. Bảo hiểm đời sống có một nhiệm vụ bảo vệ cho người dân chống lại tác động của nền kinh tế. Bảo hiểm có các chi phí đôi khi rất lớn. Một số tiền bảo hiểm nhỏ được người bảo hiểm trả hàng kỳ, là để nhận lại các lợi ích không hề nghĩ đến, số tiền lớn khi một biến cố bất kỳ nào đó xảy ra với chi phí rất cao.

Trong sản xuất kinh doanh, con người và tài sản luôn bị đe dọa bởi những thiên tai địch họa, các rủi ro phát sinh ngay trong hoạt động. Một biện pháp cơ bản để giúp con người, nhà sản xuất kinh doanh khắc phục khó khăn tài chính, giúp mau chóng ổn định cuộc sống, sản xuất kinh doanh bình thường đó là phương thức bảo hiểm. Bảo hiểm là cần thiết cho cuộc sống.

Về bản chất của bảo hiểm, có hai ý kiến khác nhau: *ý kiến thứ nhất* cho rằng bảo hiểm đơn thuần là chính sách xã hội, *ý kiến thứ hai* cho rằng bảo hiểm là dịch vụ kinh doanh thương mại.

Theo tôi bảo hiểm là ngành thu được lợi nhuận, thậm chí bảo hiểm xã hội bắt buộc không thể coi như chính sách xã hội được vì người lao động trong quá trình làm việc đóng một phần tiền lương của mình vào quỹ bảo hiểm cũng coi như đem số tiền đó gửi vào quỹ tiết kiệm. Vì vậy về bản chất dù là bảo hiểm tự nguyện hay bắt buộc, tư nhân hoặc nhà nước quản lý, bảo hiểm tồn tại được là nhờ quy luật số đông và rủi ro. Bảo hiểm tuân theo quy luật cung cầu, phụ thuộc vào đặc tính của người mua, vào số người tham gia vào mức độ rủi ro. Thực tế tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc là người lao động đã tham gia vào thị trường tiền tệ. Do đó việc định hướng thị trường bảo hiểm ở nước ta trong nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa không phải là vấn đề mới mẻ.

Tổng quan kinh nghiệm bảo hiểm ở một số nước trên thế giới, có nhiều kinh nghiệm trong bảo hiểm mà Việt Nam có thể rút ra bài những học, trong đó quan trọng là bài học về nguồn vốn bảo hiểm: gồm từ nhà nước và từ nhân dân, bài học hình thức gồm bảo hiểm tự nguyện và bảo hiểm bắt buộc, bài học tổ chức gồm hoạt động dạng công ty và hợp đồng trong bảo hiểm xã hội nhà nước quản lý.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM NƯỚC TA

Trong số bảo hiểm con người, bảo hiểm xã hội là một trong những thành tố cơ bản trong hệ thống an sinh xã hội của mỗi quốc gia. Bảo hiểm xã hội trong nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm phát triển nguồn nhân lực, công bằng xã hội, huy động vốn cho thị trường tài chính.

- Theo số liệu của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, tính đến hết năm 2002, cả nước có khoảng 40 triệu lao động, trong đó có khoảng 9 triệu người thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, chiếm khoảng 22,5% lực lượng lao động xã hội và có hơn 4,5 triệu người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, trong đó có khoảng 784.000 người ở ngoài khu vực quốc doanh và 160.000 cán bộ xã phường, mà chủ yếu là lao động ở khu vực nhà nước; còn lại lao động tự do. Nông dân chưa được tham gia bảo hiểm xã hội. Ở Việt Nam cho đến nay những người lao động làm việc trong các doanh nghiệp sử dụng lao động có thời hạn dưới 3 tháng, những người làm nghề tự do, tự doanh và hầu như toàn bộ nông dân chiếm trên 70% dân số nước ta chưa được đảm bảo theo hình thức bảo hiểm xã hội.
- Theo báo cáo của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam năm 1996, Ở nước ta, lương hưu không đảm bảo đời sống cho phần lớn những người nghỉ hưu do việc tăng tiền lương hưu không theo kịp sự mất giá của đồng tiền và sự tăng lên của mức sống chung.
- Bảo hiểm y tế – là một bộ phận của bảo hiểm xã hội - mới đáp ứng được một phần rất nhỏ cho những người có bảo hiểm bắt buộc. Phần chi của người dân cho y tế càng tăng, chi tiêu cho chăm sóc sức khỏe tăng từ 4,6% năm 1999 lên 5,7% năm 2002 trong khi thu nhập tăng chậm và diện nghèo khá lớn trong dân.
- Trong số những sản phẩm bảo hiểm tài sản trên thị trường thì bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu hàng hải là một ngành thu được nhiều lợi nhuận. Nhưng tại Việt Nam do ngành bảo hiểm trong nước còn non kém nên từ trước đến nay dịch vụ này đều do các công ty nước ngoài nắm hầu hết thị phần.

- Năm 2003 cả nước xuất khẩu khoảng 19 tỷ USD và nhập khẩu 22 tỷ USD. Hoạt động xuất nhập khẩu mang nhiều yếu tố rủi ro vì vậy theo thông lệ quốc tế mọi hàng hóa xuất nhập khẩu đều phải mua bảo hiểm. Ngành bảo hiểm Việt Nam thiếu các giải pháp hữu hiệu nên tình hình tham gia mua bảo hiểm trong nước vẫn chỉ chiếm trung bình 21%, các doanh nghiệp Việt Nam thường nhập khẩu hàng theo giá CIF. Xuất khẩu theo giá FOB làm giảm doanh thu ngoại tệ của quốc gia và doanh nghiệp. Điều này, theo chúng tôi, chính là một trong những nhân tố tác động đến tình trạng nhập siêu của Việt Nam, nếu xuất theo giá CIF, chúng ta sẽ tăng gần 1,4 tỷ USD, một con số khá lớn. Nhập khẩu theo giá CIF đã mất hơn 1 tỷ USD cho thuê tàu và mua bảo hiểm; điều này đã tác động không thuận lợi đến phát triển các dịch vụ giao nhận vận tải ở nước ta.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Trong khuôn khổ tham luận này, chúng tôi cho rằng Việt Nam rất cần đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ bảo hiểm về bảo hiểm con người và bảo hiểm tài sản và không phân biệt đối xử bảo hiểm bắt buộc hay tự nguyện, tư nhân hay nhà nước quản lý.

- Về bảo hiểm con người, cần đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế đối với mọi người dân, đặc biệt là người lao động. một bộ phận dân cư có nhu cầu chăm sóc y tế, cần phải có bảo hiểm y tế tự nguyện đáp ứng yêu cầu; như vậy theo chúng tôi, bảo hiểm y tế gồm tự nguyện và bắt buộc, vốn từ nhà nước và từ nhân dân. Kinh nghiệm các nước cho thấy chính phủ Anh, Thụy Điển chịu mọi chi phí y tế, bảo hiểm y tế Ấn Độ bao gồm các đối tượng là người lao động, cả người ốm đau, sinh đẻ, tang chế, trợ cấp người phục hồi chức năng, trợ cấp người không nương tựa, Srilanka tất cả công dân sử dụng thuốc men không mất tiền, chăm sóc sức khỏe cho nông dân không mất tiền.

Ngoài ra, nhà nước cần xây dựng thị trường bảo hiểm thất nghiệp và cải cách bảo hiểm xã hội bằng việc xem xét chế độ lương hưu hiện hành, bởi qua tính toán cho thấy mức lương hiện hành còn thấp hơn so với tính đúng và đủ nếu giới tiết kiệm. Lương hưu phải làm sao sống được bằng lương. Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần xây dựng thị trường lương hưu cho lao động tự do, lương hưu cho lực lượng nông dân khi về già khỏi phải sống dựa vào con cháu.

- Về bảo hiểm tài sản, Chính phủ cần có các cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp xuất nhập khẩu lựa chọn các điều kiện thương mại có hiệu quả, khuyến khích đầu tư xây dựng cảng biển, bảo hiểm, cơ chế thuế, mặt khác các doanh nghiệp cần xây dựng đủ lực để xuất khẩu theo giá CIF. Trên cơ sở đó phát triển thị trường bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu hàng hóa là một ngành thu nhiều lợi nhuận.

Ngoài các bảo hiểm tài sản khác, cần phát triển các thị trường bảo hiểm như bảo hiểm tín dụng và vốn vay cho các ngân hàng ...

Trên đây là một số nhận thức và vấn đề đặt ra đối với thị trường bảo hiểm. Cần có nhận thức đúng, từ đó có chính sách đúng thì thị trường bảo hiểm mới phát triển phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của nước ta.